| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN NGŨ HÀNH SƠN**<br>**TP. ĐÀ NẴNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 64/2017/QĐST-HNGĐ | *Ngũ Hành Sơn, ngày 31 tháng 7 năm 2017* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 62/2017/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7, giữa:

**Người yêu cầu:**

- Ông Phạm Văn L, sinh năm: 1962

- Bà Võ Thị S, sinh năm: 1972

Cùng trú tại: Tổ 34 phường M, quận N, TP. Đà Nẵng.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 361 và 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2017.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Ông Phạm Văn L, sinh năm 1962

- Bà Võ Thị S, sinh năm 1972

Cùng trú tại: Tổ 34 phường M, quận N, TP. Đà Nẵng.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con Phạm Khánh L2, sinh ngày 08/7/2000 cho ông Ltrực tiếp nuôi dưỡng, bà S không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Riêng con Phạm Khánh V, sinh ngày 18/5/1998 đã thành niên nên không yêu cầu giải quyết.

Sau khi ly hôn, nghĩa vụ và quyền của các đương sự đối với con chung được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, ông L và bà S mỗi người chịu 150.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0004297 ngày 11/7/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn. Ông L và bà S đã nộp đủ lệ phí.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND quận NHS;
- Chi cục THADS quận NHS;
- UBND phường Hải Châu I, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng ;
- Lưu hồ sơ

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thế Tài**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**QUẬN NGŨ HÀNH SƠN**
**TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Ngũ Hành Sơn, ngày 27 tháng 3 năm 2017*

# BIÊN BẢN
# GHI NHẬN SỰ TỰ NGUYỆN LY HÔN VÀ HOÀ GIẢI THÀNH

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải ngày 27 tháng 3 năm 2017.

Xét thấy các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn và đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ các vấn đề trong việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 26/2017/TLST-HNGĐ ngày /2017.

Lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành các vấn đề do các đương sự đã thật sự tự nguyện thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Đinh Văn Tài và bà Trần Thị Thu Hải thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Ông Đinh Văn Tài và bà Trần Thị Thu Hải thống nhất có 01 người con chung là Đinh Trần Thu Uyên – Sinh nngày 03/12/2011. Ly hôn, giao con cho bà Hải trực tiếp nuôi dưỡng con, ông Tài có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 1.500.000đ/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, quyền và nghĩa vụ của các bên đương sự đối với con chung được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, ông Tài và bà Hải mỗi người chịu 150.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số  ngày  tại Chi Cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn.

Lệ phí nuôi con là 150.000đ, ông Tài tự nguyện chịu.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, nếu đương sự nào có thay đổi ý kiến về sự thoả thuận trên đây thì phải làm thành văn bản gửi cho Tòa án. Hết thời hạn này, mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận trên thì Toà án ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự và quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

| CÁC ĐƯƠNG SỰ<br>THAM GIA HÒA GIẢI | THƯ KÝ TÒA ÁN<br>GHI BIÊN BẢN | THẨM PHÁN<br>CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP |
|---|---|---|
| | **Hà Mai Sương** | **Đỗ Thế Tài** |